

TỈNH ỦY NINH THUẬN
BAN DÂN VẬN

*

Số -CV/BDVTU

Phối hợp báo cáo kết quả công tác
dân vận 6 tháng đầu năm 2023

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ninh Thuận, ngày tháng 5 năm 2023

Kính gửi: - Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đảng ủy: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,
Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc.

Thực hiện Quy chế 06-QC/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 1205-CV/BDVTW, ngày 09/01/2023 của Ban Dân vận Trung ương về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo.

Để tổng hợp tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá công tác công tác dân vận 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; Ban Dân vận Tỉnh ủy đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp báo cáo kết quả công tác dân vận 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

Báo cáo cần đảm bảo đầy đủ nội dung, rõ ràng theo Đề cương và các phụ lục biểu mẫu (*kèm theo Đề cương báo cáo và các phụ lục*); số liệu thống kê tính từ ngày 10/12/2022 đến ngày 10/6/2023.

Báo cáo gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy (qua Phòng Tổng hợp) **trước ngày 15/6/2023** để tổng hợp tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ chung.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Như trên,
- Lãnh đạo Ban và các Phòng,
- Lưu VT, phòng TH.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Văn Quế

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

A- KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Tình hình chung; những vấn đề Nhân dân đang quan tâm; những thuận lợi, khó khăn có ảnh hưởng đến công tác dân vận trên địa bàn.

- Tình hình đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, tình hình dân tộc, tình hình tôn giáo và những vấn đề nổi lên tại địa phương, đơn vị.

II- KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

- Tổ chức hội nghị quán triệt thực hiện các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Dân vận và cấp ủy cấp trên về công tác dân vận, dân vận chính quyền, dân tộc, tôn giáo, dân chủ cơ sở... (*số hội nghị, số người tham gia, nội dung*).

- Ban hành và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Dân vận và cấp ủy cấp trên (*số lượng, nội dung các văn bản, có phụ lục văn bản kèm theo*).

- Thực hiện Quy định 11-QĐ/TW về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy tổ chức trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân (*số buổi, số công dân được tiếp*); xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân, giải quyết các vấn đề phức tạp trên địa bàn (*số lượng đơn thư, phân loại đơn, nội dung đơn, thuộc thẩm quyền giải quyết, đã giải quyết, chưa giải quyết, kết quả giải quyết*).

- Việc giao ban, làm việc với Ban Dân vận, chính quyền, lực lượng vũ trang. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội về tình hình nhân dân và công tác dân vận (*số buổi, thành phần, nội dung làm việc*).

- Tiến hành sơ kết, tổng kết, kiểm tra, giám sát các văn bản của cấp trên về công tác dân vận (*số hội nghị, nội dung, thành phần; số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát, nội dung, số tổ chức đảng, đảng viên, đơn vị, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được kiểm tra, giám sát; kết quả kiểm tra, giám sát*).

- Chỉ đạo cấp ủy cấp dưới phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp lãnh đạo, định hướng hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với hoạt động của cơ quan đảng, nhà nước, cán bộ, đảng viên ở địa phương, đơn vị.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động đối ngoại nhân dân.

2. Kết quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, cơ quan tư pháp, lực lượng vũ trang)

- Việc tổ chức quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận trong tình hình mới gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương (*hình thức, nội dung, thành phần tham gia*).

- Việc xây dựng và thực hiện chính quyền, cơ quan, đơn vị thân thiện, “của dân, do dân, vì dân”, “vì Nhân dân phục vụ”; cán bộ, công chức, viên chức có phong cách làm việc “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói”, “nói dân hiểu”, “hướng dẫn dân làm”, “làm dân tin”. Nhất là, trong việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo của địa phương.

- Việc phát động và thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Kết quả thực hiện: công tác cải cách hành chính, nhất là những lĩnh vực liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp; quy chế dân chủ ở cơ sở; phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; đối thoại, tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, những bức xúc, kiến nghị, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân...

- Kết quả kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân (*có vụ việc, số liệu minh chứng*).

- Kết quả phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”; “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền” (*nêu những công việc cụ thể*).

- Kết quả công tác dân vận của cơ quan tư pháp, đặc biệt là phong trào “Dân vận khéo” gắn với thực hiện chuyên môn và hoạt động phòng chống tham nhũng trong các hoạt động tư pháp; việc tạo điều kiện cho công dân thực hiện các quyền

tu pháp theo quy định. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đã thụ lý, giải quyết; các vụ việc có tiêu cực, chậm giải quyết, kéo dài, án oan sai, bỏ lọt người, lọt tội (*có phụ lục kèm theo*).

- Kết quả thực hiện công tác dân vận của lực lượng vũ trang các cấp, những công việc nổi bật trong vận động, giúp đỡ nhân dân phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo...

3. Kết quả công tác dân vận của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội

- Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện, ban hành các văn bản về công tác dân vận (*hình thức, nội dung, số người, số văn bản ban hành*)

- Công tác vận động, phát huy vai trò nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước.

- Công tác chăm lo, bảo vệ lợi ích thiết thực chính đáng của nhân dân.

- Công tác giám sát, phản biện xã hội, giám sát đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt (*số cuộc, số người, nội dung, hình thức*).

- Việc nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết (*các nội dung nhân dân quan tâm, đề nghị*).

- Tham gia thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân; tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, giúp đỡ nhau, tôn trọng pháp luật nước sở tại; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; giữ quan hệ gắn bó với quê hương, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Kết quả công tác dân vận đồng bào dân tộc thiểu số

- Kết quả công tác dân vận đã đạt được tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số (các việc cụ thể về quán triệt, triển khai thực hiện văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp; cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình, kết quả triển khai thực hiện); nhất là tình hình dân tộc thiểu số, việc xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (theo tinh thần Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác dân tộc trong tình hình mới (phát triển đảng viên người dân tộc thiểu số; phát triển nguồn nhân lực và xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số...)).

- Công tác an sinh xã hội, giải quyết các mâu thuẫn tại cơ sở; vận động đồng bào dân tộc thiểu số từ bỏ các hủ tục lạc hậu, xây dựng nông thôn mới, phát triển

kinh tế, xóa đói, giảm nghèo; tích cực đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

5. Kết quả công tác dân vận đối với đồng bào theo tôn giáo

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp về công tác tôn giáo; cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình; kết quả triển khai thực hiện.

- Công tác vận động chức sắc, tín đồ tôn giáo tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, phát uy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của tôn giáo trong hoạt động xã hội. Giúp đỡ, tạo điều kiện, bảo đảm cho các tổ chức tôn giáo hoạt động đúng hiến chương, điều lệ theo quy định của pháp luật, giải quyết các nhu cầu chính đáng, kiến nghị, bức xúc của tổ chức, cá nhân tôn giáo.

- Công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên là người theo tôn giáo, xây dựng và phát huy vai trò của cốt cán trong tôn giáo làm nòng cốt trong tuyên truyền, vận động các tổ chức, chức sắc, tín đồ các tôn giáo thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phòng ngừa, đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm pháp luật, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, chống phá Đảng, Nhà nước.

6. Kết quả công tác dân vận với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

Kết quả công tác dân vận đã đạt được đối với người Việt Nam ở nước ngoài (các việc cụ thể về quán triệt, triển khai thực hiện văn bản của cấp trên và cấp ủy cùng cấp; cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình, kết quả triển khai thực hiện).

III- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BAN CHỈ ĐẠO VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.
2. Ban Chỉ đạo công tác dân tộc, tôn giáo.

(Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, báo cáo cụ thể các công việc đã triển khai thực hiện).

IV- PHONG TRÀO THI ĐUA DÂN VẬN KHÉO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo”.
2. Kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”.
3. Các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu tại địa phương.

V- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN DÂN VẬN CÁC CẤP

Nêu cụ thể các công việc đã triển khai thực hiện: tham mưu, ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy, Ban Dân vận; nhất là

kết quả tham mưu quán triệt, thực hiện Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Quy chế số 06-QC/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Thuận; Chương trình hành động số 20-CTr/BDVTU ngày 19/02/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV của Tỉnh về công tác dân vận; công tác phối hợp giữa Ban Dân vận với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; hoạt động của cơ quan thường trực các Ban Chỉ đạo; kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”...

VI- CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH DÂN VẬN

1. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội tại địa phương theo phân cấp.
2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho hệ thống cán bộ dân vận các cấp.
3. Thực hiện chế độ nâng lương, nâng ngạch và chính sách cán bộ khác (nếu có).
4. Công tác thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng, nghiên cứu khoa học.

VII- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm
2. Hạn chế và nguyên nhân

VIII- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có)

B- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Phụ lục 3
Các văn bản liên quan công tác dân vận

TT	Cơ quan ban hành	Tên văn bản	Nội dung
I	Cấp tỉnh		
II	Cấp huyện		
III	Cấp cơ sở		